| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**thành phố T**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 763/2023/QĐST-HNGĐ | *thành phố T, ngày 24 tháng 3 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 235/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

ông Trần Mạnh T, sinh năm: 1962

Địa chỉ: NT, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh

Và bà Nguyễn Thị Kiều D, sinh năm: 1971

Địa chỉ: đường số 898, tổ 4, khu phố 4, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Mạnh T và bà Nguyễn Thị Kiều D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có
- Về tài sản chung: Không có
- Về nợ chung: Không có
- Về lệ phí Tòa án: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Trần Mạnh T và bà Nguyễn Thị Kiều D chịu, được tính cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí ông Trần Mạnh T và bà Nguyễn Thị Kiều D đã nộp theo biên lai thu tiền số

AA/2022/0007999 ngày 13/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Ông Trần Mạnh T và bà Nguyễn Thị Kiều D đã nộp đủ

2. Giấy chứng nhận kết hôn số 04/2019 ngày 22/01/2019 do Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Trần Mạnh T và bà Nguyễn Thị Kiều D không còn giá trị pháp lý.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSNDTPTĐ;
- CCTHADSTPTĐ;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Xuân Khê**